TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HM** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 314/2022/HSST
Ngày: 27/10 /2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HM, THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị N.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Tạ Thị T.**

Bà Trần Thị Kim D.

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Minh N.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Ngọc K - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 và ngày 27 tháng 10 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HM, thành phố HN xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 297/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo: Đồng Văn H sinh năm 1995; HKTT và chỗ ở: Xóm C, xã Khánh T, huyện Yên K, tỉnh Ninh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Đồng Văn S (sinh năm 1965) con bà: Vũ Thị T (sinh năm 1996). Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con lớn thứ hai; Vợ là Ngô Vân A, sinh năm 2000; con: Đồng Gia K, sinh năm 2019. Danh chỉ bản số 484 lập ngày 05/08/2022 lập tại Công an quận HM – thành phố HN thì bị cáo tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Đầu thú ngày 10/02/2022, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Anh Vũ Văn T - SN 1984.

Chỗ ở: Tổ 15 phường Vĩnh H, quận HM, Thành phố HN.

(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/02/2022, anh Vũ Văn T (SN 1984; HKTT: Tổ 15 phường Vĩnh H, quận HM, Thành phố HN) đến công an phường Vĩnh H, quận HM trình báo về việc bị Đồng Văn H là người làm thuê ở quán vịt Tiến Đ của anh T tại Tổ 15, phường Vĩnh H, HM, HN có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 11, màu xanh và lừa đảo chiếm đoạt tài số tiền 7.500.000 đồng.

Ngày 10/03/2022, Đồng Văn H đến Công an phường Vĩnh H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

1. Hành vi trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 11 trị giá 10.200.000 đồng.

Từ năm 2020 đến tháng 01/2022, Đồng Văn H làm thuê cho quán vịt nướng Tiến Đ Tổ 15, phường Vĩnh H, HM, HN do anh Vũ Văn T làm chủ. Quá trình làm tại quán, H đã nhiều lần ứng tiền lương trước với tổng số tiền là 20.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân. Do trước đấy H có nhìn thấy anh T đưa chiếc điện thoại Iphone 11 màu xanh cho nhân viên mượn để sử dụng, sau đó anh Tiến cất vào tủ quần áo ở gác xép. Do cần tiền để chi tiêu trong dịp Tết nên H nảy sinh ý định lấy chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền. Khoảng 19 giờ 00’ ngày 28/01/2022, lợi dụng lúc quán đang đông khách, không có ai để ý H lén lút lên gác xép mở tủ gỗ hai cánh đựng quần áo lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh ở ngăn trên của anh T đang để cánh tủ bên phải rồi cho vào túi áo khoác màu xanh của mình rồi để vào trong tủ. Đến khoảng 6 giờ 00’ ngày 29/01/2022, khi mọi người còn đang ngủ, H dọn quần áo và cho điện thoại vào ba lô rồi đón xe khách từ HN về nhà ở xóm C, xã Khánh T, huyện Yên K, tỉnh Ninh B. Đến trưa ngày 29/01/2022, anh T phát hiện mất chiếc điện thoại nên đã gọi điện thoại và H thừa nhận lấy chiếc điện thoại trên. Anh T yêu cầu H trả lại điện thoại nhưng H khất lần không trả.

Tại Kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS đề ngày 05/05/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận HM, kết luận: 01 Điện thoại Iphone 11, màu xanh số Imei 356552104243xxx, tài sản đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá

tháng 01/2022, trị giá 10.200.000 đồng.

Ngày 20/07/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra. Công an quận HM đã ra quyết định xử lý vật chứng số 84 trao trả lại cho anh Vũ Văn T chiếc điện thoại Iphone 11, anh T không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

2. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 7.500.000 đồng:

Sau khi trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 11 của anh Vũ Văn T, để trì hoãn việc trả điện thoại cho anh T, H lại ra việc có người hỏi mua chiếc điện thoại và hỏi anh T có bán không. Anh T đồng ý và bán với giá 10.500.000 đồng. Để anh T tin tưởng, H đã tự tạo tin nhắn zalo với người tên Ngô Vy X hỏi mua điện thoại để gửi cho anh T. Sau đó, H thông báo lại X không mua nữa nên anh T yêu cầu H trả lại điện thoại. Do H không trả lại điện thoại, ngày 09/02/2022 anh T về nhà H tại xóm C, xã Khánh T để tìm gặp, nhưng thời điểm này H đang ở HN. Mặc dù vẫn đang quản lý chiếc điện thoại Iphone 11 của anh T, nhưng do cần tiền chi tiêu cá nhân, khi anh T gọi điện yêu cầu trả điện thoại H lại ra việc đang cầm cố chiếc điện thoại trên cho Ngô Xuân P lấy số tiền 7.500.000 đồng, nếu muốn lấy điện thoại thì anh T phải chuyển cho H số tiền 7.500.000 đồng để lấy lại điện thoại. Tin tưởng H, anh Tiến đã sử dụng Internetbanking chuyển số tiền 7.500.000 đồng vào tài khoản số 0451000379xxx của H mở tại Vietcombank. Số tiền H đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Cũng trong ngày 09/02/2022, H thuê xe ôm chuyển trả cho anh T chiếc điện thoại Iphone 11.

Tại cơ quan điều tra Đồng Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình xác minh xác định: Tại xóm 3, Khánh N, Yên K, Ninh B không có ai tên Ngô Xuân P SN 1985; địa chỉ: Xóm 3, Khánh N, Yên K, Ninh B và sử dụng số điện thoại 0383295xxx.

Đến nay, H đã trả lại cho anh Vũ Văn T số tiền 7.500.000 đồng và anh T không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Quá trình điều tra, Đồng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 293/CT-VKS-HM ngày 30 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo Đồng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận HM giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Đồng Văn H từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

* Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Đồng Văn H từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đồng Văn H.

Tại phiên tòa bị cáo Đồng Văn H thừa nhận hành vi Trộm cắp tài sản và hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Người bị hại anh Vũ Văn T đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo Đồng Văn H nghiêm trước pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ nhất mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận HM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố:

Khoảng 06h00’ ngày 29/01/2022, Tổ 15, P.Vĩnh H, HM, HN, Đồng Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh của anh Vũ Văn T trị giá 10.200.000 đồng. Tài sản đã trao trả cho bị hại và không có yêu cầu gì.

Sau khi trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 11 màu xanh, bị anh T phát hiện yêu cầu trả lại tài sản nhưng H không trả. Mặc dù đang quản lý chiếc điện thoại trên nhưng do cần tiền chi tiêu cá nhân, H đưa ra thông tin gian dối với anh Tiến rằng đang cầm cố chiếc điện thoại cho Ngô Xuân P để lấy số tiền 7.500.000 đồng, nếu anh T muốn lấy lại điện thoại thì phải chuyển cho H số tiền trên để lấy điện thoại. Tin tưởng H, ngày 09/02/2022 anh Tiến đã chuyển cho H số tiền 7.500.000 đồng. Số tiền anh T chuyển, H đã chi tiêu cá nhân hết. Đến nay, H đã trả lại cho anh T số tiền 7.500.000 đồng, anh T không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Hành vi của bị cáo Đồng Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”; “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tội “Trộm cắp tài sản” quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc…, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:…”

Khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự, tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Bị cáo Đồng Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận HM truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây

tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhân dân tại địa phương, làm mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân: Bị cáo Đồng Văn H nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo đầu thú và trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khắc phục hậu quả, đối với tội trộm cắp tài sản thì bị cáo đã trả lại chiếc điện thoại Iphone 11 cho anh Vũ Văn T nên tội trộm cắp tài sản bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017

Đối với tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì bị cáo đã khắc phục hậu quả đền bù cho bị hại anh Vũ Văn T số tiền 7.500.000 đồng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đồng Văn H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về phần dân sự:

Người bị hại anh Vũ Văn T đã nhận được tiền bị cáo Đồng Văn H đền bù số tiền 7.500.000 đồng và chiếc điện thoại Iphone 11, không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự nên Tòa không xét.

[4] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; khoản 1 điều 174; điểm b; s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điều 38; điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn H: 10 (Mười) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 10 (Mười) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội buộc bị cáo Đồng Văn H phải chấp hành hình phạt là 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.
2. Về án phí: Bị cáo Đồng Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đồng Văn H, người bị hại anh Vũ Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị N

Nơi nhận:
- VKSND quận HM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công an quận HM;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng